



BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ

định số: M/QĐ-TV ngày 14 tháng 4 năm 2026
của trường TH Trung Vương)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (Ban hành năm 2026)

1. Phạm vi điều chỉnh

Bộ Quy tắc ứng xử trên môi trường số của Trường Tiểu học Trung Vương (sau đây gọi tắt là Bộ Quy tắc) quy định các chuẩn mực hành vi, cách thức giao tiếp, chia sẻ thông tin và sử dụng các nền tảng số của các cá nhân, tổ chức có liên quan khi tham gia hoạt động trên môi trường số trong phạm vi nhà trường.

Bộ Quy tắc là căn cứ để định hướng hành vi, xây dựng môi trường số an toàn, lành mạnh, phù hợp với đặc điểm giáo dục tiểu học.

2. Đối tượng áp dụng

Bộ Quy tắc được áp dụng đối với các nhóm đối tượng trong phạm vi Trường Tiểu học Trung Vương, bao gồm:

- a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường;
- b) Học sinh đang học tập tại trường;
- c) Cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ của học sinh;
- d) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giáo dục của nhà trường, tham gia vào các nền tảng số, nhóm lớp, kênh thông tin chính thức của trường;
- e) Các đơn vị, tổ chức phối hợp với nhà trường trong việc cung cấp dịch vụ giáo dục, truyền thông, công nghệ thông tin (nếu có liên quan đến môi trường số của nhà trường).

Điều 2. Mục đích

1. Định hướng hành vi của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh khi tham gia môi trường số theo các chuẩn mực về văn hóa, đạo đức và quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với môi trường giáo dục tiểu học.

2. Góp phần xây dựng môi trường số của Trường Tiểu học Trung Vương an toàn, lành mạnh, thân thiện; tôn trọng các giá trị văn hóa truyền thống; đồng thời khuyến khích việc chia sẻ thông tin tích cực, phục vụ học tập và giáo dục học sinh.

3. Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức khi tham gia môi trường số; tăng cường tính minh bạch trong trao đổi thông tin giữa nhà trường và

phụ huynh; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và xử lý các hành vi vi phạm trên môi trường số.]

4. Khuyến khích việc sử dụng môi trường số một cách hiệu quả, sáng tạo; phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hóa Việt Nam, đồng thời tiếp cận có chọn lọc các giá trị tiên bộ, phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Bộ Quy tắc này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Ứng xử trên môi trường số là toàn bộ hành vi giao tiếp, trao đổi, chia sẻ thông tin, hình ảnh, video và sử dụng các dịch vụ Internet, mạng xã hội, phần mềm học tập của cá nhân trên không gian mạng một cách có trách nhiệm, đúng quy định, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và môi trường giáo dục.

2. Ứng xử văn minh, lịch sự là việc sử dụng sử dụng ngôn ngữ, hình ảnh và hành vi giao tiếp trên môi trường số một cách chuẩn mực, tôn trọng người khác, không sử dụng lời lẽ xúc phạm, gây hiểu lầm hoặc ảnh hưởng tiêu cực đến tập thể và cá nhân.

3. Môi trường số trong nhà trường là các hệ thống, nền tảng và công cụ phục vụ hoạt động dạy học và trao đổi thông tin, bao gồm:

- a) Các nhóm lớp trên mạng xã hội (Zalo, Facebook,...).
- b) Phần mềm quản lý học sinh, học bạ số.
- c) Website, fanpage chính thức của nhà trường.
- d) Các ứng dụng học tập trực tuyến.

4. Thông tin không phù hợp là các nội dung có yếu tố bạo lực, phân cảm, sai sự thật, gây hoang mang, hoặc không phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

5. Người có ảnh hưởng trong phạm vi nhà trường là cá nhân có uy tín hoặc có khả năng lan tỏa thông tin trong cộng đồng học sinh, phụ huynh và giáo viên (như giáo viên chủ nhiệm, cán bộ quản lý, phụ huynh tích cực, học sinh tiêu biểu...), có tác động đến nhận thức và hành vi của người khác trên môi trường số.

Chương II

QUY TẮC ỨNG XỬ CỤ THỂ

Điều 4. Quy tắc ứng xử đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1. Quy định chung

- a) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, của ngành giáo dục và của nhà trường khi tham gia môi trường số.
- b) Giữ gìn hình ảnh, uy tín của nhà giáo; xây dựng phong cách giao tiếp chuẩn mực, phù hợp với môi trường giáo dục tiểu học.
- c) Sử dụng môi trường số phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh một cách hiệu quả, an toàn.

2. Những việc nên làm

a) Sử dụng các nền tảng số (Zalo, phần mềm quản lý, website trường...) đúng mục đích, phục vụ dạy học và trao đổi thông tin với phụ huynh.

b) Đăng tải, chia sẻ thông tin chính xác, có kiểm chứng, mang tính giáo dục, tích cực.

c) Giao tiếp với phụ huynh, học sinh trên môi trường số với thái độ lịch sự, rõ ràng, tôn trọng.

d) Bảo mật thông tin cá nhân của học sinh; xin phép trước khi đăng tải hình ảnh, video liên quan đến học sinh.

đ) Chủ động hướng dẫn học sinh kỹ năng sử dụng Internet an toàn, hiệu quả.

3. Những việc không nên làm

a) Đăng tải hoặc chia sẻ thông tin nội bộ của nhà trường khi chưa được phép.

b) Phát ngôn, bình luận mang tính tiêu cực, gây tranh cãi hoặc ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường, đồng nghiệp và học sinh.

c) Sử dụng ngôn ngữ thiếu chuẩn mực, xúc phạm người khác trên môi trường số.

d) Chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng, tin giả hoặc nội dung không phù hợp với môi trường giáo dục.

e) Lạm dụng mạng xã hội trong giờ làm việc, ảnh hưởng đến nhiệm vụ chuyên môn.

Điều 5. Quy tắc ứng xử đối với học sinh

1. Quy định chung

a) Sử dụng môi trường số phù hợp với lứa tuổi tiểu học, dưới sự hướng dẫn của giáo viên và phụ huynh.

b) Hình thành thói quen giao tiếp văn minh, lịch sự, tôn trọng thầy cô và bạn bè trên không gian mạng.

c) Ưu tiên sử dụng Internet cho mục đích học tập và phát triển bản thân.

2. Những việc nên làm

a) Sử dụng Internet để học bài, tra cứu kiến thức, tham gia các hoạt động học tập trực tuyến.

b) Giao tiếp lễ phép với thầy cô, thân thiện với bạn bè khi tham gia các nhóm lớp, lớp học trực tuyến.

c) Báo ngay cho giáo viên hoặc cha mẹ khi gặp thông tin xấu, người lạ hoặc nội dung không phù hợp.

d) Giữ gìn tài khoản cá nhân, không chia sẻ mật khẩu cho người khác.

e) Tham gia chia sẻ các nội dung tích cực, hình ảnh đẹp về trường, lớp và bạn bè.

3. Những việc không nên làm

a) Truy cập, xem hoặc chia sẻ nội dung bạo lực, phản cảm, không phù hợp với lứa tuổi.

b) Nói xấu, trêu chọc, xúc phạm bạn bè hoặc thầy cô trên mạng.

- c) Kết bạn, trò chuyện với người lạ không rõ danh tính.
- d) Sử dụng thiết bị điện tử quá thời gian quy định, ảnh hưởng đến học tập và sức khỏe.
- c) Sao chép bài của người khác hoặc sử dụng thông tin trên mạng mà không được phép.

Điều 6. Quy tắc ứng xử đối với cha mẹ học sinh

1. Quy định chung

- a) Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc quản lý, giáo dục học sinh sử dụng môi trường số an toàn, hiệu quả.
- b) Tham gia các kênh thông tin chính thức của nhà trường với tinh thần hợp tác, xây dựng.
- c) Nếu gương trong việc sử dụng mạng xã hội văn minh, đúng chuẩn mực.

2. Những việc nên làm

- a) Trao đổi với giáo viên thông qua các kênh chính thức của lớp và nhà trường.
- b) Góp ý với tinh thần xây dựng, tôn trọng, đúng nơi, đúng nội dung.
- c) Hướng dẫn và kiểm soát việc sử dụng Internet của con em tại gia đình.
- d) Kiểm chứng thông tin trước khi chia sẻ trên mạng xã hội.
- e) Phối hợp cùng nhà trường trong việc xử lý các tình huống phát sinh trên môi trường số.

3. Những việc không nên làm

- a) Đăng tải, chia sẻ thông tin tiêu cực, chưa được kiểm chứng liên quan đến nhà trường, giáo viên hoặc học sinh.
- b) Bình luận thiếu chuẩn mực, gây mất đoàn kết trong nhóm lớp hoặc cộng đồng phụ huynh.
- c) Tự ý đăng tải hình ảnh, video của học sinh khác khi chưa được sự đồng ý.
- d) Can thiệp, gây áp lực không phù hợp thông qua các kênh mạng xã hội.
- c) Để học sinh sử dụng thiết bị điện tử, Internet không kiểm soát.

Điều 7. Quy tắc ứng xử trong các kênh thông tin chính thức của nhà trường

- a) Các nhóm lớp, fanpage, website của Trường Tiểu học Trưng Vương phải được sử dụng đúng mục đích giáo dục, thông tin và kết nối.
- b) Nội dung đăng tải phải đảm bảo chính xác, phù hợp, không vi phạm pháp luật và thuần phong mỹ tục.
- c) Thành viên tham gia phải tuân thủ quy định chung, không đăng tải nội dung quảng cáo, thông tin không liên quan.
- d) Người quản trị có trách nhiệm kiểm duyệt nội dung, xử lý kịp thời các thông tin không phù hợp.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ban Giám hiệu nhà trường

a) Chỉ đạo xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện Bộ Quy tắc trong toàn trường.

b) Phổ biến, quán triệt nội dung đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, hoạt động ngoại khóa.

c) Lựa chọn nội dung giáo dục ứng xử trên môi trường số vào các hoạt động dạy học, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

d) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

a) Nghiêm túc thực hiện các quy định của Bộ Quy tắc.

b) Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh thực hiện đúng các quy tắc ứng xử trên môi trường số.

c) Phối hợp với phụ huynh trong việc quản lý, giáo dục học sinh sử dụng Internet an toàn, hiệu quả.

d) Chủ động phát hiện, báo cáo kịp thời các hành vi vi phạm.

3. Học sinh

a) Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Quy tắc phù hợp với lứa tuổi.

b) Tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về an toàn trên môi trường số do nhà trường tổ chức.

c) Báo cáo với giáo viên hoặc cha mẹ khi phát hiện hành vi không phù hợp trên môi trường mạng.

4. Cha mẹ học sinh

a) Phối hợp với nhà trường trong việc triển khai và thực hiện Bộ Quy tắc.

b) Quản lý, hướng dẫn con em sử dụng thiết bị điện tử và Internet đúng mục đích, an toàn.

c) Tham gia giám sát, phản ánh kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến môi trường số.

5. Các bộ phận, tổ chức trong nhà trường

a) Tổ chuyên môn, Tổng phụ trách Đội, các đoàn thể có trách nhiệm phối hợp triển khai nội dung Bộ Quy tắc thông qua các hoạt động giáo dục, sinh hoạt tập thể.

b) Bộ phận công nghệ thông tin (nếu có) đảm bảo an toàn hệ thống, hỗ trợ kỹ thuật và quản lý các kênh thông tin chính thức của nhà trường.

Điều 9. Công tác tuyên truyền, giáo dục

a) Tổ chức tuyên truyền Bộ Quy tắc thông qua các hình thức như: sinh hoạt dưới cờ, tiết học, hoạt động trải nghiệm, băng tin, website, mạng xã hội của nhà trường.

b) Lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sử dụng Internet an toàn, kỹ năng nhận diện thông tin xấu, độc vào chương trình giáo dục.

c) Khuyến khích xây dựng các sản phẩm truyền thông (poster, video, bài viết...) về ứng xử văn minh trên môi trường số.

d) Phát động các phong trào thi đua xây dựng “Môi trường số an toàn – thân thiện – tích cực”.

Điều 10. Kiểm tra, giám sát

a) Ban Giám hiệu tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện Bộ Quy tắc.

b) Theo dõi hoạt động của các kênh thông tin chính thức của nhà trường và nhóm lớp.

c) Tiếp nhận phản ánh từ giáo viên, học sinh, phụ huynh về các hành vi vi phạm.

d) Đánh giá việc thực hiện Bộ Quy tắc gắn với công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Nguyên tắc xử lý

a) Bảo đảm khách quan, công bằng, đúng quy định.

b) Kết hợp giữa giáo dục, nhắc nhở và xử lý phù hợp với mức độ vi phạm.

c) Đảm bảo quyền lợi và sự phát triển tâm lý của học sinh tiểu học.

2. Hình thức xử lý

a) Tùy theo mức độ vi phạm, áp dụng các hình thức sau:

b) Nhắc nhở, góp ý trực tiếp.

c) Yêu cầu gỡ bỏ nội dung vi phạm, xin lỗi công khai (nếu cần).

d) Thông báo đến phụ huynh học sinh.

d) Đưa vào đánh giá thi đua đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

e) Xử lý theo quy định của ngành giáo dục và pháp luật hiện hành đối với

các trường hợp nghiêm trọng.

3. Xử lý đối với học sinh

a) Ưu tiên giáo dục, tư vấn, hỗ trợ điều chỉnh hành vi.

b) Phối hợp với gia đình để quản lý, uốn nắn kịp thời.

c) Không áp dụng các hình thức gây ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý học sinh.

Điều 12. Điều khoản thi hành

a) Bộ Quy tắc này được triển khai thực hiện kể từ ngày ban hành.

b) Các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cá nhân, bộ phận phản ánh về Ban Giám hiệu để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.